TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 27/2023/DS-ST
Ngày: 14 - 9 - 2023
V/v tranh chấp hợp tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trưởng

Bà Trịnh Thị Trúc Linh

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Diện – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 05/2023/TLST-DS, ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/20230/QĐXXST-DS, ngày 18 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 82/2023/QĐST-DS, ngày 30 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng CSXH VN.

Địa chỉ: phường Hoàng V, quận Hoàng M, thành phố H N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quyết Th – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Nhựt Y – Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng csxh thị xã Long Mỹ

Người nhận ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ – Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng csxh thị xã Long Mỹ (có mặt).

Địa chỉ: Khu vực B, phường Bình Th, thị xã M, tỉnh HG.

2. Bị đơn: Bà Bùi Kim Gi, sinh năm: 1964 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 2, xã Long Tr, thị xã LM, tỉnh HG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình thu thập chứng cứ, tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Ngọc Đ là người đại diện ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng CSXH VN trình bày:

Ngày 28/12/2016 bà Bùi Kim Gi có vay của Ngân hàng CSXH VN – Phòng giao dịch thị xã Long Mỹ theo chương trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn số tiền 12.000.000 đồng, lãi suất cho vay 0,75%/tháng, lãi suất quá hạn 0,975%/tháng, thời hạn vay là 60 tháng, thời hạn trả nợ 18/12/2021.

Ngày 18/6/2017 bà Bùi Kim Gi vay thêm của Ngân hàng CSXH VN – Phòng giao dịch thị xã Long Mỹ (gọi tắt là Ngân hàng) theo chương trình hộ mới thoát nghèo số tiền 40.000.000 đồng, lãi suất cho vay 0,6875%/tháng, lãi suất quá hạn 0,89375%/tháng, thời hạn vay là 60 tháng, thời hạn trả nợ ngày 18/6/2022.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay: Cho vay không có tài sản bảo đảm. Sau khi vay tiền xong. Từ ngày vay đến ngày 18/01/2022 bà Bùi Kim Gi có đóng lãi cho Ngân hàng được số tiền 17.165.901 đồng. Do bà Giờ không thực hiện việc trả tiền vốn và lãi suất còn nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng, phía Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu bà Giờ thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng bà không thực hiện.

Nay bà Nguyễn Thị Ngọc Đ là người đại diện ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng CSXH VN yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Bùi Kim Gi có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ cho Ngân hàng CSXH VN - Phòng giao dịch thị xã Long Mỹ đối với số tiền vay theo chương trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn là 12.928.874 đồng (trong đó tiền gốc 12.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 928.874 đồng) và số tiền vay theo chương trình hộ mới thoát nghèo là 46.262.157 đồng (trong đó tiền gốc 40.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn 6.262.157 đồng).

Bị đơn Bùi Kim Gi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án không tiến hành ghi lời khai được đối với bị đơn Bùi Kim Gi.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng CSXH VN. Buộc bị đơn bà Bùi Kim Gi có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ cho Ngân hàng CSXH VN - Phòng giao dịch thị xã Long Mỹ cụ thể đối với số tiền vay theo chương trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn là 12.928.874 đồng (trong đó tiền gốc 12.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 928.874 đồng) và số tiền vay theo chương trình hộ mới thoát nghèo là 46.262.157 đồng (trong đó tiền gốc 40.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn 6.262.157 đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn Bùi Kim Gi phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", căn cứ Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn Bùi Kim Gi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227; Đều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn và giành quyền kháng cáo cho bị đơn theo luật định.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng CSXH VN yêu cầu bị đơn Bùi Kim Gi trả số tiền vay theo chương trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn là 12.928.874 đồng (trong đó tiền gốc 12.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 928.874 đồng) và số tiền vay theo chương trình hộ mới thoát nghèo là 46.262.157 đồng (trong đó tiền gốc 40.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn 6.262.157 đồng). Hội đồng xét xử xét

thấy, bà Bùi Kim Gi có vay của Ngân hàng CSXH VN - Phòng giao dịch thị xã Long Mỹ theo chương trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn số tiền 12.000.000 đồng theo hợp đồng vay vốn số 6600000709251175, ngày 28/12/2016, thời hạn trả nợ là ngày 18/12/2021 gia hạn đến ngày 18/12/2022; tiếp theo ngày 18/6/2017 bà Bùi Kim Gi vay thêm của Ngân hàng CSXH VN - Phòng giao dịch thị xã Long Mỹ theo chương trình hộ mới thoát nghèo số tiền 40.000.000 đồng, theo hợp đồng vay vốn số 6600000710550789, thời hạn trả nợ là ngày 18/6/2022, gia hạn ngày 18/6/2023.

Tuy nhiên, từ khi vay bà Giờ trả lãi cho Ngân hàng số tiền 17.165.901 đồng và không trả vốn theo thỏa thuận. Mặc dù Ngân hàng cử người đến yêu cầu bà Giờ trả số tiền vốn và lãi suất còn nợ nhưng bà Giờ cố tình không thực hiện, từ đó làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 thì: *"Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thoả thuận khác".* Vì vậy, Ngân hàng CSXH VN khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Bùi Kim Gi trả số tiền vay theo chương trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn 12.000.000 đồng và trả số tiền vay theo chương trình hộ mới thoát nghèo 40.000.000 đồng là hoàn toàn có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về lãi suất: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng CSXH VN yêu cầu bị đơn Bùi Kim Gi phải trả lãi suất cho Ngân hàng CSXH VN theo quy định trong các hợp đồng vay vốn số 6600000709251175 ngày 28/12/2016 và 6600000710550789 ngày 18/6/2017.

Theo quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định *"Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất ...theo quy định pháp luật".* Khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định *"Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi như sau: a) Lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả; trường hợp chậm trả thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này; b) Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác".* Bị đơn Bùi Kim Gi đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký làm ảnh hưởng đến

quyền lợi của Ngân hàng. Vì vậy, Ngân hàng CSXH VN yêu cầu bị đơn Bùi Kim Gi trả số tiền lãi suất trong hạn 7.191.031 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn Bùi Kim Gi phải chịu án phí là 2.960.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sữa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng CSXH VN.

2. Buộc bị đơn Bùi Kim Gi có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng CSXH VN, có người đại diện ủy quyền bà Nguyễn Thị Ngọc Đ số tiền vay theo chương trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn là 12.928.874 đồng (mười hai triệu, chín trăm hai mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi bốn đồng), trong đó tiền gốc 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), tiền lãi trong hạn là 928.874 đồng (chín trăm hai mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi bốn đồng) và số tiền vay theo chương trình hộ mới thoát nghèo là 46.262.157 đồng (bốn mươi sáu triệu, hai trăm sáu mươi hai nghìn, một trăm năm mươi bảy đồng), trong đó tiền gốc 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu), tiền lãi trong hạn 6.262.157 đồng (sáu triệu, hai trăm sáu mươi hai nghìn, một trăm năm mươi bảy đồng). Bị đơn Bùi Kim Gi còn tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền chưa trả cho Ngân hàng CSXH VN theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận theo các hợp đồng vay vốn số

6600000709251175 ngày 28/12/2016 và 6600000710550789 ngày 18/6/2017 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Bùi Kim Gi phải nộp 2.960.000 đồng (hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Đình Tiến